

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Phù Đổng năm 2026

Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố tại các văn bản: Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 11/4/2026 về việc gắn khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quy trình lập, thẩm định và triển khai các quy hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ của Thành phố; Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 30/3/2026 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 2244/QĐ-TTg ngày 13/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đối với phát triển kinh tế - xã hội; Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 31/3/2026 về Chuyển đổi số thành phố Hà Nội năm 2026; UBND xã Phù Đổng xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chuyển đổi số tổng thể và toàn diện, trọng tâm trên ba trụ cột chính: Chính quyền số, Kinh tế số và Xã hội số; lấy dữ liệu số làm động lực, hạ tầng số và hạ tầng dữ liệu dùng chung làm nền tảng, người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.
- Xây dựng chính quyền số, hướng đến nền hành chính hiện đại, minh bạch, hoạt động hiệu quả, góp phần thực hiện chuyển đổi số quốc gia.
- Phát triển kinh tế số và xã hội số, khuyến khích và tăng cường hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tham gia sử dụng các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, thương mại điện tử và các ứng dụng tiện ích số.

2. Yêu cầu

- Cập nhật, bổ sung các chỉ tiêu, nhiệm vụ mới theo chỉ đạo của Thành phố; bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất (có kế thừa các quan điểm chỉ đạo, chỉ tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số ở các văn bản Thành phố, xã đã ban hành) và khả thi, phù hợp với định hướng, mục tiêu của Chương trình Chuyển đổi số quốc gia, kế hoạch chuyển đổi số của Thành phố.
- Triển khai thực chất, hiệu quả, tránh hình thức; gắn chuyển đổi số với cải cách hành chính và nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân.
- Phân công rõ trách nhiệm cho từng bộ phận, từng cá nhân, đảm bảo nguyên tắc 6 rõ “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ kết quả, rõ thẩm quyền” và “một việc một đầu mối xuyên suốt”; có lộ trình, chỉ tiêu và giải

pháp cụ thể để theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện.

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ và nhân dân về vai trò, lợi ích của chuyển đổi số.

- Đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin và dữ liệu, tuân thủ quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng

II. KHUNG CHUYỂN ĐỔI SỐ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

1. Ba trụ cột chuyển đổi

1.1. Chính quyền số

Tập trung chuyển đổi phương thức điều hành và cung cấp dịch vụ công:

- Số hóa, tái cấu trúc quy trình công vụ.

- Điều hành, chỉ đạo trên nền tảng số, bảo đảm liên thông giữa các cơ quan nhà nước. Ra quyết định dựa trên dữ liệu.

- Dịch vụ công/tiện ích công toàn trình và theo hành trình người dùng.

- Minh bạch/giám sát/giải trình trên môi trường số.

1.2. Kinh tế số

- Tập trung nâng năng suất, năng lực cạnh tranh và chuyển đổi mô hình tăng trưởng của Thủ đô: Số hóa các ngành, lĩnh vực kinh tế; Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số theo chuỗi giá trị, ưu tiên doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME); Thúc đẩy thương mại số, logistics số, thanh toán số, kinh tế nền tảng.

1.3. Xã hội số (công dân - tổ chức số, dịch vụ xã hội số, tương tác số)

- Phát triển công dân số.

- Ứng dụng công nghệ số trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, an sinh xã hội.

- Kênh tương tác thống nhất giữa chính quyền với người dân và giữa người dân với nhau.

- Tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị, tham vấn cộng đồng; giám sát xã hội số.

- Phổ cập kỹ năng số cộng đồng, đặc biệt nhóm yếu thế; thu hẹp khoảng cách số giữa các khu vực và nhóm dân cư.

2. Lõi trung tâm

Các nền tảng dùng chung được phục vụ cả ba trụ cột, bao gồm:

- Hệ thống định danh và xác thực điện tử.

- Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu.

- Kho dữ liệu dùng chung của Thành phố.

- Hệ thống thanh toán số dùng chung.

3. Năm nền tảng năng lực

3.1. Năng lực dữ liệu

- Danh mục dữ liệu dùng chung; chuẩn dữ liệu; chất lượng dữ liệu.

- Quản trị vòng đời dữ liệu; phân loại dữ liệu; chia sẻ dữ liệu có kiểm soát.

- Phân tích dữ liệu; đo lường tác động.

3.2. Năng lực nền tảng và kiến trúc số

- Phát triển các nền tảng số dùng chung; API-first (*Application Programming Interface-first* - là một phương pháp phát triển phần mềm trong đó việc thiết kế và phát triển giao diện lập trình ứng dụng (API) được ưu tiên hàng đầu trước khi xây dựng phần còn lại của ứng dụng).

- Bảo đảm tính tích hợp, kết nối và tránh trùng lặp đầu tư.

3.3. Năng lực tổ chức và quản trị số

- Gắn trách nhiệm người đứng đầu.

- Năng lực quản lý dự án và quản trị thay đổi.

3.4. Năng lực môi trường và hệ sinh thái

- Cơ chế hợp tác công - tư; thử nghiệm có kiểm soát; mua sắm theo kết quả.

- Liên kết Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp.

- Hệ sinh thái doanh nghiệp công nghệ số phục vụ Thành phố.

3.5. Năng lực bảo đảm an toàn, an ninh mạng

- Giám sát, cảnh báo và ứng cứu sự cố.

- Bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn người dùng.

- Nhận thức về an toàn thông tin.

4. Ba cơ chế bảo đảm

4.1. Cơ chế điều phối và phân công

- Phân công rõ trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị.

- Đầu mối điều phối thống nhất.

- Gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện.

4.2. Cơ chế tài chính

- Ưu tiên đầu tư cho hạ tầng và nền tảng dùng chung.

- Huy động nguồn lực xã hội phù hợp với quy định pháp luật.

4.3. Cơ chế theo dõi, đánh giá

- Chỉ số chuyển đổi số. Báo cáo, giám sát theo thời gian thực.

- Đánh giá tác động về hiệu quả quản trị, tăng trưởng kinh tế, năng suất và chất lượng phục vụ.

III. TẬP TRUNG THỰC HIỆN ĐÚNG NGUYÊN TẮC CHUYỂN ĐỔI SỐ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Các hoạt động chuyển đổi số của xã phải đảm bảo tuân thủ đúng nguyên tắc chuyển đổi số của Thành phố Hà Nội, cụ thể:

1. Lấy chuyển đổi làm trọng tâm, công nghệ là công cụ, dùng chung là nguyên tắc bắt buộc

- Chuyển đổi số phải đảm bảo tỷ trọng 70% là chuyển đổi, 30% là công nghệ.

- Ưu tiên xây dựng hạ tầng dùng chung, nền tảng dữ liệu dùng chung, cơ chế điều phối tập trung và hệ thống theo dõi xuyên suốt; hạn chế đầu tư phân tán, trùng lặp. Trong đó, API-first là bắt buộc đối với mọi ứng dụng, hệ thống.

2. Chuyển đổi toàn diện hệ sinh thái

Chuyển đổi số không chỉ diễn ra trong nội bộ cơ quan nhà nước mà phải bao trùm vận hành đô thị, phát triển kinh tế và đời sống xã hội; bảo đảm sự liên thông giữa chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

3. Bảo đảm bao trùm số, thu hẹp khoảng cách số

Mọi chính sách và giải pháp chuyển đổi số phải hướng tới việc tạo điều kiện cho mọi người dân, doanh nghiệp được tiếp cận và thụ hưởng dịch vụ số; chú trọng các nhóm yếu thế và khu vực còn hạn chế về điều kiện tiếp cận số.

4. Thực thi bằng áp lực số

Các giải pháp chuyển đổi số phải thực thi triệt để, mang lại kết quả cuối cùng, tạo áp lực để buộc phải chuyển đổi toàn diện.

5. Gắn với an toàn, trách nhiệm và giải trình

Phát triển dịch vụ số phải đi đôi với bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân; tăng cường cơ chế minh bạch và giải trình trên môi trường số. Kết quả thực hiện Kế hoạch này là căn cứ đánh giá, xếp loại người đứng đầu.

6. Đo lường được, quản trị được và tạo giá trị gia tăng

Chuyển đổi số phải được thiết kế để đo lường, theo dõi và đánh giá thường xuyên; gắn với nâng cao hiệu quả quản trị, tăng năng suất và tạo giá trị tăng trưởng cho kinh tế Thủ đô.

IV. PHÁT TRIỂN BA TRỤ CỘT CỦA CHUYỂN ĐỔI SỐ GỒM: CHÍNH QUYỀN SỐ, KINH TẾ SỐ VÀ XÃ HỘI SỐ

Các nhiệm vụ tiếp tục thực hiện theo Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 13/02/2026 của UBND xã Phù Đổng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã Phù Đổng năm 2026 và triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch 131/KH-UBND của UBND Thành phố giao cho UBND cấp xã, đảm bảo theo thực tế triển khai của Thành phố, hướng dẫn của các Sở, ngành chuyên môn cấp trên và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

1. Phát triển chính quyền số

1.1 Mục tiêu

1.1.1. Lãnh đạo và điều hành

- **100%** cơ quan Đảng - HĐND - UBND - UBMTTQ xã thực hiện quản trị công việc theo OKR/KPI trên Không gian làm việc số (HanoiWork) và ứng dụng AI để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành (sử dụng AI dùng chung của Thành phố sau khi hoàn thành).

- Giảm ít nhất **50%** văn bản lấy ý kiến giữa các cơ quan.

- **100%** các loại báo cáo định kỳ, đột xuất (trừ có yếu tố mật) thực hiện trên một hệ thống thông tin báo cáo hoặc hệ thống dùng chung của Thành phố.

- Phân đấu **60%** cuộc họp ứng dụng họp trực tuyến trên tổng số hội nghị.

- Trang thông tin điện tử thực hiện nghiêm công khai, minh bạch, thống nhất, dùng chung và kênh tương tác với người dân, doanh nghiệp theo Luật tiếp cận thông tin, Luật công nghệ thông tin và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng.

1.1.2. Hạ tầng, nền tảng số, dữ liệu dùng chung

- Phấn đấu **100%** hệ thống/ứng dụng mới hoặc nâng cấp của Thành phố phải “API-first” và kết nối LGSP (*Local Government Service Platform - Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp bộ/tỉnh*) là hệ thống trung gian kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các ứng dụng nội bộ và với các hệ thống bên ngoài. Không phát sinh hệ thống/ứng dụng riêng lẻ ngoài kiến trúc số thống nhất của Thành phố.

- Phấn đấu **100%** TTHC nội bộ, các công việc ngoài thủ tục hành chính (trừ nội dung có độ mật) đều thực hiện bằng quy trình số.

- **100%** hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường điện tử (đối với hồ sơ thuộc phạm vi bí mật nhà nước thì thúc đẩy việc xử lý trên hệ thống/mạng phù hợp theo quy định pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước) và sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ để giải quyết công việc.

- **100%** văn bản của doanh nghiệp được chuyên nhận trên hệ thống chuyên nhận văn bản điện tử tích hợp trên iHanoi (*Chỉ tiêu phối hợp với Sở ngành cấp trên*).

1.1.3. Thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến

- Tỷ lệ tái sử dụng dữ liệu đạt tối thiểu **80%**.

- Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử được đảm bảo.

- Tỷ lệ hồ sơ xử lý trước hạn, đúng hạn đạt $\geq 98\%$.

- Phấn đấu tỷ lệ từ chối hoặc yêu cầu bổ sung $< 5\%$.

- $\geq 50\%$ TTHC phát sinh nhiều hồ sơ được tổ chức lại theo nhóm sự kiện (khai sinh, nhập học, việc làm, an sinh, tuổi già...). $\geq 60\%$ hồ sơ thuộc các nhóm này được hệ thống tự động gợi ý dịch vụ liên quan. $\geq 80\%$ doanh nghiệp mới thành lập được hệ thống tự động cung cấp “gói thủ tục khởi sự”, khuyến cáo nghĩa vụ pháp lý cơ bản trong 12 tháng đầu. $\geq 50\%$ doanh nghiệp đang hoạt động nhận được gợi ý chính sách hỗ trợ phù hợp (*Chỉ tiêu phối hợp với Sở ngành cấp trên*).

1.2. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

1.2.1. Bám sát chỉ đạo của Thành phố, triển khai thực hiện các nhiệm vụ

- Triển khai Khung Kiến trúc số của Thành phố theo nguyên tắc API-first, dữ liệu dùng chung, nền tảng dùng chung và bảo mật theo thiết kế; phù hợp với đặc thù đô thị đặc biệt của Thủ đô. Triển khai Bộ quy tắc AI của Thành phố.

- Triển khai, khai thác hiệu quả các hệ thống, nền tảng số do Thành phố cung cấp. rà soát, cập nhật danh mục dữ liệu của Thành phố đảm bảo phù hợp với tình hình mới.

- Triển khai thực hiện Bộ tiêu chí và phương pháp đánh giá, xét công nhận mức độ Chuyển đổi số cấp xã.

1.2.2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành

- Tiếp tục kiện toàn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã; phân công rõ trách nhiệm cho từng thành viên, từng bộ phận chuyên môn; bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất, xuyên suốt trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện chuyển đổi số; xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong hoạt động của UBND xã.

- 100% người đứng đầu cơ quan Đảng ủy - HĐND - UBND - UBMTTQ xã phải sử dụng các hệ thống dùng chung của Thành phố trong công tác chỉ đạo, điều hành.

- Tập trung xây dựng, hoàn thiện nhân lực và năng lực thực thi công vụ trên môi trường số: Đưa kết quả thực hiện chuyển đổi số vào tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xét thi đua, khen thưởng hằng năm đối với cán bộ, công chức, người lao động; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong triển khai chuyển đổi số.

- Rà soát, cắt giảm hội nghị trực tiếp, tăng tỷ lệ hội nghị trực tuyến.

+ Nghiên cứu, đánh giá nhu cầu thực tế để triển khai mô hình “Nhà văn hóa số” tại một số thôn đủ điều kiện, trên cơ sở kết quả thí điểm, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, nhân rộng.

+ Rà soát, phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông nâng cấp các gói cung cấp dịch vụ Internet cáp quang băng rộng, đảm bảo việc xây dựng phòng họp trực tuyến tại các thôn và cung cấp wifi công cộng miễn phí phục vụ nhu cầu của người dân tại nhà văn hóa (Thực hiện triển khai thí điểm phòng họp trực tuyến tại 05 nhà văn hóa thôn, phù hợp với Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã).

+ Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị CNTT, cơ sở vật chất cho việc vận hành phòng họp số tại các thôn.

- Rà soát, cắt giảm văn bản trên môi trường số: Phân loại, công bố các nội dung bắt buộc phải phát hành văn bản, các văn bản được cắt giảm (chuyển sang trao đổi bằng thông điệp dữ liệu trực tiếp trên Không gian làm việc số).

- Tập trung thực hiện số hóa 100% thủ tục hành chính nội bộ và các công việc ngoài thủ tục hành chính (trừ nội dung có độ mật).

- Thống nhất hệ thống báo cáo điện tử duy nhất và cắt giảm báo cáo: Gắn với/ tích hợp với Không gian làm việc số của Thành phố (Hanoi Work). Chấm dứt

hoàn toàn việc yêu cầu báo cáo nhiều lần, từ nhiều phía, trên nhiều hệ thống, về cùng một nội dung.

+ Rà soát, cắt giảm tối thiểu 50% báo cáo bằng văn bản (theo thực trạng số lượng loại báo cáo trên thực tế) theo 2 hình thức: Cắt bỏ hoặc chuyển sang dạng báo cáo bằng dữ liệu. Công bố về các loại báo cáo được cắt giảm. Cơ quan yêu cầu báo cáo bằng văn bản chịu trách nhiệm nếu yêu cầu loại đã được cắt giảm.

- Thực hiện công khai lịch công tác tuần của các lãnh đạo: Cập nhật liên tục, đảm bảo đúng với lịch trình thực tế; tiết kiệm thời gian thông báo khi có điều chỉnh; tích hợp AI cảnh báo chồng chéo, quá tải hoặc trống lịch.

- Đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin; đảm bảo an toàn hệ thống thông tin, nâng cấp, bổ sung, duy trì các thiết bị bảo mật nhằm bảo đảm an toàn thông tin; triển khai các giải pháp ngăn chặn lừa đảo trực tuyến và nhận diện thông tin giả mạo.

1.2.3. Nhóm nhiệm vụ về giải quyết thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến (Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố chỉ đạo Điểm hỗ trợ dịch vụ công số Phù Đổng phối hợp với UBND xã - đầu mối là Văn phòng HĐND-UBND xã triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo số liệu theo các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao)

- Thiết kế cung cấp dịch vụ công theo “vòng đời”, nhóm sự kiện của người dân, doanh nghiệp (bao gồm dịch vụ hành chính công và các dịch vụ công khác) theo hướng chủ động và cá nhân hóa

- Tự động hóa trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến đối với một số dịch vụ thiết yếu

- Xây dựng quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình đảm bảo nguyên tắc không tiếp xúc thực chất.

- Bảo đảm người sử dụng dễ dàng tiếp cận và truy cập, đặc biệt là người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em, vùng xa trung tâm, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương khác.

- Cơ quan cung cấp dịch vụ công trực tuyến có trách nhiệm tự đánh giá định kỳ mức độ phổ cập và khả năng tiếp cận dịch vụ công trực tuyến; công khai kết quả đánh giá; tiếp nhận, xử lý phản ánh của tổ chức, cá nhân và có biện pháp khắc phục kịp thời.

2. Kinh tế số

2.1. Mục tiêu

Theo Kế hoạch 131/KH-UBND ngày 31/3/2026 của UBND Thành phố, không có chỉ tiêu đối với cấp xã. Trong quá trình triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, UBND xã Phù Đổng sẽ chủ động cập nhật, phối hợp với các Sở, ban ngành của Thành phố để đảm bảo các chỉ tiêu được giao nhằm thúc đẩy kinh tế số trong các lĩnh vực: thương mại điện tử, nông nghiệp, văn hóa, du lịch.

2.2. *Nhiệm vụ, giải pháp*

- Triển khai Nghị quyết của HĐND Thành Phố (sau khi được ban hành) các chính sách đặc thù để phát triển kinh tế số, thúc đẩy tăng trưởng từ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm đảm bảo hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh chuyển đổi số; thúc đẩy các ngành kinh tế mới, phát triển các hệ thống số, nền tảng số, hệ sinh thái số phục vụ nhu cầu thị trường.

- Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng viễn thông cho phát triển kinh tế, phủ sóng 5G đảm bảo chất lượng cao tại các khu vực dân cư.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số thực chất, tiếp nhận công nghệ cao như AI marketing, kế toán tự động với chi phí thấp mà không cần đầu tư hạ tầng.

- Triển khai các giải pháp đột phá thúc đẩy thương mại điện tử theo hướng làm chủ dữ liệu, chuỗi giá trị và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Trong đó:

+ Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Trung ương, Thành phố về phát triển thương mại điện tử, tạo điều kiện cho các hộ sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tiếp cận và tham gia các mô hình kinh doanh trên nền tảng số. Tuyên truyền, vận động người dân, hộ kinh doanh sử dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt trong mua bán hàng hóa, dịch vụ.

+ Hình thành dữ liệu chung về thương mại điện tử và phân tích thường xuyên về thị trường, gợi ý chính sách cho doanh nghiệp tham gia;

+ Hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh gian hàng doanh nghiệp Thủ đô trên các nền tảng số;

+ Phát triển logistics và hạ tầng phân phối phục vụ thương mại điện tử.

+ Phát triển thị trường, thúc đẩy mô hình bán hàng đa kênh, nâng cao năng lực cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kinh doanh. Hỗ trợ các hộ sản xuất, kinh doanh trên địa bàn quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm thông qua các nền tảng số và thương mại điện tử.

- Thực hiện các giải pháp tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, phòng tránh gian lận, lừa đảo trong giao dịch thương mại điện tử, đảm bảo an toàn khi mua bán trực tuyến.

- Các nhiệm vụ về phát triển kinh tế số dựa trên văn hóa và công nghiệp nội dung số Thủ đô: Triển khai thực hiện Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, lịch sử gắn với phát triển du lịch tạo nền tảng cho phát triển bền vững trên địa bàn xã Phù Đổng giai đoạn 2025 - 2030”, số hóa 100% di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt trên địa bàn xã, nghiên cứu, xây dựng mô hình số hóa hành trình trải nghiệm sản phẩm văn hóa trên địa bàn xã. Ứng dụng chuyển đổi số, công nghệ AI trong phát triển du lịch, phát triển du lịch thông minh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 12/3/2026 của UBND xã Phù Đổng về phát triển thương mại điện tử trên địa bàn xã Phù

Đồng giai đoạn 2026 – 2030 và Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 12/3/2026 của UBND xã Phù Đổng về phát triển thương mại điện tử trên địa bàn xã Phù Đổng năm 2026;

- Triển khai kế hoạch thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng xây dựng (theo Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 16/01/2026 của UBND Thành phố Hà Nội về thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng xây dựng trên địa bàn Thành phố Hà Nội).

- Gắn thực hiện các nhiệm vụ với việc thực hiện Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 11/4/2026 của UBND Thành phố Hà Nội về việc gắn khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quy trình lập, thẩm định và triển khai các quy hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ của Thành phố

3. Xã hội số

3.1. Mục tiêu

- **100%** các thôn hình thành cộng đồng số trên iHanoi.
- **≥ 70%** thông báo chính thức của Thành phố đến người dân được thực hiện qua iHanoi.

- Tối thiểu **50%** các thôn trên địa bàn xã triển khai hoạt động hướng dẫn kỹ năng số cộng đồng.

- **100%** hộ nghèo, cận nghèo được hỗ trợ tiếp cận dịch vụ số thiết yếu và được hướng dẫn kỹ năng số cơ bản.

3.2. Nhiệm vụ, giải pháp

- Công an xã triển khai thực hiện, hoàn thành định danh điện tử cho cá nhân, tổ chức theo mục tiêu đã đặt ra và mở rộng xác thực VNeID cho các dịch vụ số.

- Phát triển ứng dụng Công dân Thủ đô số (iHanoi) theo mô hình nền tảng mở, cho phép doanh nghiệp, tổ chức xã hội tham gia cung cấp dịch vụ, tiện ích số trên cơ sở các tiêu chí, chuẩn mực kỹ thuật, đảm bảo chất lượng dịch vụ, an toàn thông tin và quyền lợi của người dân, phát huy nguồn lực xã hội trong phát triển hệ sinh thái số thủ đô.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết về xây dựng và phát triển văn hóa số, hình thành bộ chuẩn mực văn hóa số và đạo đức số Thủ đô.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân tham gia và sử dụng các nền tảng số phục vụ đời sống, sản xuất, học tập, y tế, giáo dục, an sinh xã hội; từng bước hình thành thói quen sử dụng dịch vụ số trong Nhân dân.

- Phát huy vai trò của Tổ chuyển đổi số cộng đồng trong triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND xã, Ban Chỉ đạo phát triển KHCN, ĐMST, CCHC, Chuyển đổi số và Đề án 06 (gọi tắt là Ban Chỉ đạo xã)

- Ban Chỉ đạo xã chỉ đạo toàn diện việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả triển khai thực hiện hằng tháng, quý, năm. Chỉ đạo công tác phối hợp giữa các phòng, đơn vị, thôn trên địa bàn xã để các nhiệm vụ về chuyển đổi số được triển khai kịp tiến độ, hiệu quả, đồng bộ, thống nhất.

- UBND xã, Ban Chỉ đạo xã tổ chức họp định kỳ hoặc đột xuất để đánh giá, kiểm điểm tiến độ thực hiện Kế hoạch; kịp thời đề xuất, điều chỉnh các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với chỉ đạo Thành phố và Đảng ủy xã. Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình và kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về chuyển đổi số trên địa bàn xã.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu xây dựng, chủ trì theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số xã Phù Đổng năm 2026, kịp thời báo cáo UBND xã các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch; thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND xã cử cán bộ, công chức tham gia lớp đào tạo, tập huấn cho công chức, viên chức do Thành phố tổ chức theo quy định; tham gia đầy đủ các chương trình đào tạo về quản trị dữ liệu cho cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

- Tham mưu tổ chức hội nghị tập huấn nâng cao trí tuệ nhân tạo, kỹ năng số cơ bản/ nâng cao cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ giáo viên các nhà trường; Tổ chức chuyển đổi số cộng đồng các thôn.

- Là đầu mối, phối hợp với phòng, ban, đơn vị trên địa bàn xã thực hiện việc đánh giá, chấm điểm Bộ Chỉ số chuyển đổi số năm 2026.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng ban, đơn vị tham mưu tổ chức các hoạt động hưởng ứng "Ngày chuyển đổi số quốc gia" 10/10.

- Tham mưu biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt triển khai, thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số gắn với việc triển khai thực hiện Quyết định số 2244/QĐ-TTg ngày 13/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đối với phát triển kinh tế - xã hội.

3. Văn phòng HĐND - UBND

- Chủ trì, tham mưu UBND xã triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số và các chỉ số liên quan.

- Chủ trì, phối hợp với Công an xã đảm bảo an toàn thông tin mạng; phối hợp Điểm hỗ trợ dịch vụ công số Phù Đổng (trực thuộc Trung tâm phục vụ hành chính công Hà Nội - Chi nhánh số 6) triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết TTHC và dịch vụ công trực tuyến.

- Duy trì, vận hành trang thông tin điện tử xã theo quy định, thường xuyên cập nhật các thông tin về chuyển đổi số trên trang thông tin điện tử của xã.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - xã hội xã đăng ký tham gia các lớp đào tạo CNTT, CDS của Thành phố; tổ chức hội nghị tập huấn chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức xã Phù Đổng.

- Tiếp tục triển khai hệ thống quản lý văn bản của xã theo đúng chỉ đạo của Thành phố. Duy trì hệ thống họp giao ban trực tuyến do Thành phố triển khai.

- Phối hợp Văn phòng Đảng ủy xã, Phòng VHXX triển khai hệ thống phòng họp trực tuyến tại các thôn.

4. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp tham mưu UBND xã xây dựng và triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế số các chỉ số liên quan khác.

- Thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực, ngành quản lý theo chỉ đạo, hướng dẫn của UBND Thành phố, sở, ngành cấp trên, trọng tâm là Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 11/4/2026 của UBND Thành phố Hà Nội về việc gắn khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quy trình lập, thẩm định và triển khai các quy hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ của Thành phố; Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 29/9/2025 về việc triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 16/01/2026 về thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng xây dựng trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

- Trên cơ sở đề xuất của các phòng ban thuộc xã và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND xã bố trí kinh phí từ ngân sách xã để thực hiện Kế hoạch theo quy định. Hướng dẫn các đơn vị thực hiện thanh quyết toán kinh phí thực hiện chuyển đổi số theo quy định.

5. Công an xã Phù Đổng

- Chủ trì, phối hợp tham mưu UBND xã xây dựng và triển khai nhiệm vụ trong Kế hoạch này gắn với Kế hoạch thực hiện Đề án 06 trên địa bàn xã.

- Chủ trì, phối hợp Văn phòng HĐND-UBND xã, tham mưu UBND xã công tác đảm bảo an toàn thông tin trên địa bàn xã.

- Tập trung triển khai các giải pháp bảo đảm hoàn thành 100% các chỉ tiêu về dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống”, hoàn thành định danh điện tử cho cá nhân, tổ chức và mở rộng xác thực VNeID cho các dịch vụ số.

- Phối hợp với chính quyền địa phương, các đoàn thể tuyên truyền mục đích, ý nghĩa và lợi ích của ứng dụng iHanoi; vận động và hướng dẫn người dân tích cực cài đặt, sử dụng ứng dụng trong phản ánh kiến nghị, tiếp cận dịch vụ công và tương tác với chính quyền.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND - UBND, Phòng Văn hóa - Xã hội và Phòng Kinh tế triển khai các nhiệm vụ liên quan trong xây dựng chính quyền số,

kinh tế số, xã hội số. Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin báo cáo đối với các chỉ tiêu, nhiệm vụ, chỉ số phụ trách.

6. Đề nghị Ban Xây dựng Đảng và Văn phòng Đảng ủy xã

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tham mưu Đảng ủy thực hiện các giải pháp nhằm đẩy mạnh chuyên đổi số trong hệ thống cơ quan Đảng.

- Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp UBND xã trong việc triển khai phòng họp trực tuyến tại các thôn (Theo Thông báo kết luận số 225-TB/ĐU ngày 03/4/2026 của Ban thường vụ Đảng ủy về việc xây dựng hệ thống kết nối trực tuyến từ xã tới các thôn trên địa bàn xã).

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy Đảng đối với việc tổ chức thực hiện; qua đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm chính trị của các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số.

7. Đề nghị Ủy ban MTTQ xã

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thực hiện các giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số trong hệ thống cơ quan MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, lồng ghép nội dung chuyển đổi số trong các hoạt động thường kỳ.

- Tích cực tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân biết cách sử dụng mạng xã hội; các dịch vụ thanh toán điện tử, chính quyền điện tử, hệ thống tương tác giữa chính quyền và người dân.

- Chỉ đạo Đoàn thanh niên xã phát huy vai trò xung kích, chủ động phối hợp với các ngành đoàn thể, các thôn, Tổ chuyển đổi số cộng đồng các thôn tổ chức các hoạt động hỗ trợ, hướng dẫn người dân trang bị và nâng cao kỹ năng số cơ bản, tham gia hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến, sử dụng các nền tảng số phục vụ đời sống và sản xuất của Nhân dân.

8. Đề nghị Trung tâm phục vụ HCC Hà Nội - Chi nhánh số 6 chỉ đạo Điểm hỗ trợ dịch vụ công số Phù Đổng

- Tổ chức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo đúng quy định; bảo đảm tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, tỷ lệ số hóa hồ sơ theo mục tiêu kế hoạch đề ra; Hướng dẫn, hỗ trợ người dân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; theo dõi, đánh giá mức độ hài lòng của người dân trong giải quyết thủ tục hành chính; Phối hợp khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu dân cư trong giải quyết thủ tục hành chính, giảm giấy tờ cho người dân.

- Đảm bảo các chỉ tiêu về giải quyết thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến, cung cấp các số liệu liên quan theo chỉ đạo của cấp trên (báo cáo qua Văn phòng HĐND-UBND xã).

9. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận giữa chính quyền, doanh nghiệp và người dân trong việc tổ

chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã trên Trang thông tin điện tử, Đài truyền thanh xã Phù Đổng và các trang thông tin khác của xã.

- Tuyên truyền Quyết định số 2244/QĐ-TTg ngày 13/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đối với phát triển kinh tế - xã hội; Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 11/4/2026 của UBND Thành phố Hà Nội về việc gắn khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quy trình lập, thẩm định và triển khai các quy hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ của Thành phố.

10. Trạm y tế xã

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành, báo cáo, khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu ngành y tế do Trung ương và Thành phố triển khai; bảo đảm kết nối, liên thông dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước về y tế.

- Triển khai và sử dụng hiệu quả Hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân trên địa bàn; thực hiện đăng ký khám chữa bệnh, quản lý lượt khám, thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định; từng bước triển khai tư vấn, hỗ trợ y tế từ xa phù hợp với điều kiện thực tế đồng thời đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin cá nhân, dữ liệu sức khỏe của người dân; thực hiện các biện pháp bảo vệ hệ thống thông tin y tế theo quy định của pháp luật.

- Nâng cao kỹ năng số, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, nhân viên Trạm Y tế; tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số do ngành y tế và các cấp tổ chức.

11. Ban Quản lý Dự án đầu tư - Hạ tầng

Phối hợp với Phòng Kinh tế và các đơn vị có liên quan tham mưu thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Thành phố tại Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 11/4/2026 của UBND Thành phố Hà Nội về việc gắn khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quy trình lập, thẩm định và triển khai các quy hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ của Thành phố; Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 16/01/2026 về thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng xây dựng trên địa bàn Thành phố Hà Nội;...

12. Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn xã

- Triển khai các giải pháp đổi mới, đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, ứng dụng chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo trong quản lý, giảng dạy và học.

- Chủ động cử cán bộ, giáo viên tham gia các khóa bồi dưỡng kỹ năng số, chuyển đổi số do Thành phố, ngành giáo dục, UBND xã tổ chức.

13. Các thôn, Tổ chuyển đổi số cộng đồng các thôn

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, phổ biến sâu rộng về quan điểm chỉ đạo, chủ trương của Trung ương, Thành phố tới các ngành, đoàn thể và

các tầng lớp Nhân dân tích cực chung tay tham gia chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

- Chủ động rà soát, giới thiệu thành viên để UBND xã ra quyết định kiện toàn Tổ chuyển đổi số cộng đồng. Xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm và báo cáo tình hình hoạt động của Tổ chuyển đổi số cộng đồng định kỳ hàng tháng, hàng quý về UBND xã, qua Phòng Văn hóa - xã hội xã để tổng hợp.

- Phối hợp thu thập dữ liệu, rà soát các chỉ tiêu về chuyển đổi số theo chỉ đạo của cấp trên.

- Tổ chuyển đổi số cộng đồng hướng dẫn người dân sử dụng các ứng dụng định danh điện tử VNeID, eTaxMobile, iHanoi, ... hỗ trợ thực hiện Dịch vụ công trực tuyến, duy trì thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” tại các thôn.

- Phối hợp triển khai mô hình “Nhà văn hóa số”, xây dựng phòng họp trực tuyến tại các thôn.

14. Đề nghị các doanh nghiệp viễn thông

- Căn cứ Kế hoạch Chuyển đổi số của xã Phù Đồng năm 2026, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển hạ tầng số, nền tảng số, đảm bảo an toàn, an ninh mạng; tư vấn các dịch vụ, sản phẩm, giải pháp, nền tảng số hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn về thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, phối hợp cung cấp các nội dung báo cáo chuyên ngành theo quy định.

- Phối hợp rà soát, đề xuất nâng cấp gói Internet phù hợp đáp ứng việc xây dựng Nhà văn hóa số, phòng họp trực tuyến tại các thôn; hướng dẫn thành viên Tổ chuyển đổi số cộng đồng hướng dẫn người dân cài đặt chữ ký số cá nhân.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và hướng dẫn của ngành dọc, cấp trên, các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã được giao chủ trì triển khai, thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện chuyển đổi số năm 2026 (*theo biểu mẫu gửi kèm*) và gửi về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) trước **ngày 24/4/2026** (thứ Sáu).

- Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì triển khai, thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch này, thực hiện chế độ báo cáo trước **ngày 25 hằng tháng**, báo cáo quý, 6 tháng, năm và tại các cuộc họp giao ban Ban Chỉ đạo (định kỳ hoặc đột xuất) theo chỉ đạo của Thành phố và Xã. Người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị chịu trách nhiệm trước UBND xã về kết quả thực hiện Kế hoạch theo nhiệm vụ được phân công.

- Căn cứ lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn của Thành phố, Đảng ủy xã và tình hình thực tiễn; UBND, Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và Đề án 06 xã Phù Đồng có thể điều chỉnh nội dung chỉ tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch để thực hiện đạt kết quả cao nhất.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số xã Phù Đổng năm 2026. UBND xã đề nghị Văn phòng Đảng uỷ, Ban Xây dựng Đảng, Ủy ban MTTQ xã phối hợp; Yêu cầu các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình triển khai, các đơn vị thông tin về UBND xã để tổng hợp, báo cáo, xem xét giải quyết theo quy định:

- **Đ/c Bùi Thu Hoàng**, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội (Thường trực công tác Chuyển đổi số và Cải cách hành chính của xã), ĐT 0982.369.759;

- **Đ/c Đào Thị Thanh Huyền**, Phó trưởng phòng Văn hóa - Xã hội (Lãnh đạo phòng phụ trách lĩnh vực khoa học công nghệ), ĐT 0912.622.880;

- **Đ/c Nguyễn Thị Oanh**, Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội (Chuyên viên theo dõi tham mưu lĩnh vực khoa học công nghệ), ĐT 0988.622.125;

- **Đ/c Bùi Công Yên**, Chuyên viên Văn phòng HĐND - UBND xã (Cán bộ chuyên trách chuyển đổi số), ĐT 0983.981.104/ 0911.314.986./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Hà Nội;
- Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội;
- TT ĐU, TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị thuộc xã;
- Thành viên BCĐ CCHC, CDS và ĐA 06 xã;
- Các doanh nghiệp viễn thông
- Các thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đào Đức Minh

Phụ lục 01

DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU CHUYÊN ĐỀ SỐ NĂM 2026

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / 4 /2026 của UBND xã Phù Đổng)

STT/chi tiết	Mục tiêu	Sở, ngành TP hướng dẫn	Cơ quan chủ trì tham mưu thực hiện tại xã	Cơ quan phối hợp tại xã	Ghi chú
A	CHỈ TIÊU DO XÃ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN				
	I. Chính quyền số				
1	1	100% cơ quan nhà nước Thành phố ứng dụng AI để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành (sử dụng AI dùng chung của Thành phố sau khi hoàn thành) - tính từ 01/10/2026	Văn phòng UBND Thành phố	Văn phòng HĐND-UBND xã	Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã
2	2	Giảm ít nhất 50% văn bản lấy ý kiến giữa các cơ quan, tính từ thời điểm ban hành Kế hoạch đến hết năm 2026	Sở Khoa học và CN	Văn phòng HĐND-UBND xã	Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã
3	3	100% các loại báo cáo định kỳ, đột xuất (trừ có yếu tố mật) thực hiện trên một hệ thống thông tin báo cáo hoặc hệ thống dùng chung của Thành phố	Văn phòng UBND Thành phố	Văn phòng HĐND-UBND xã	Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã
4	4	60% cuộc họp ứng dụng họp trực tuyến trên tổng số hội nghị, cuộc họp trong các cơ quan Nhà nước	Văn phòng UBND Thành phố	Văn phòng HĐND-UBND xã	Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã
5	5	Trang thông tin điện tử thực hiện nghiêm công khai, minh bạch, thống nhất, dùng chung và kênh tương tác với người dân, doanh nghiệp theo Luật tiếp cận thông tin, Luật công nghệ thông tin và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng	Văn phòng UBND Thành phố	Văn phòng HĐND-UBND xã; Trung tâm DVTH	Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã

6	6	100% hệ thống/ứng dụng mới hoặc nâng cấp của Thành phố phải “API-first” và kết nối LGSP. Không phát sinh hệ thống/ứng dụng riêng lẻ ngoài kiến trúc số thống nhất của Thành phố. Tính từ thời điểm ban hành Kế hoạch đến hết năm 2026	Sở Khoa học và công nghệ	Văn phòng HĐND-UBND xã	Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã
7	7	100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường điện tử (đối với hồ sơ thuộc phạm vi bí mật nhà nước thì thúc đẩy việc xử lý trên hệ thống/mạng phù hợp theo quy định pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước) và chữ ký số chuyên dùng công vụ để giải quyết công việc.	Văn phòng UBND Thành phố	Văn phòng HĐND-UBND xã	Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã
8	8	100% thủ tục hành chính nội bộ, các công việc ngoài thủ tục hành chính (trừ nội dung có độ mật) đều thực hiện bằng quy trình số, tính tại thời điểm tháng 12/2026	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã
9	9	Tỷ lệ tái sử dụng dữ liệu đạt tối thiểu 95% .	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã
10	10	Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử được đảm bảo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã
11	11	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trước hạn, đúng hạn đạt ≥ 98% .	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Điểm hỗ trợ DVC số Phù Đổng	Văn phòng HĐND-UBND
12	12	Phần đầu tỷ lệ từ chối hoặc yêu cầu bổ sung < 5% .	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Điểm hỗ trợ DVC số Phù Đổng	Văn phòng HĐND-UBND
II.	Kinh tế số		<i>Theo Kế hoạch 131/KH-UBND của UBND Thành phố, không có chỉ tiêu đối với cấp xã. Trong quá trình triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, UBND xã Phù Đổng sẽ chủ động cập nhật, phối hợp với các Sở, ban ngành của Thành phố để đảm bảo các chỉ tiêu được giao</i>		

	III.	Xã hội số				
13	1	100% các thôn, tổ dân phố hình thành cộng đồng số trên iHanoi.	Sở KHCN	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban, đơn vị liên quan	
14	2	≥ 70% thông báo chính thức của Thành phố để phổ biến đến người dân được thực hiện qua iHanoi.	Văn phòng UBND Thành phố	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban, đơn vị liên quan	
15	3	Tối thiểu 50% thôn triển khai hoạt động hướng dẫn kỹ năng số cộng đồng.	Sở KHCN	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, đơn vị liên quan	
16	4	100% hộ nghèo, cận nghèo được hỗ trợ tiếp cận dịch vụ số thiết yếu và được hướng dẫn kỹ năng số cơ bản.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, đơn vị liên quan	
	B	CHỈ TIÊU DO XÃ PHỐI HỢP VỚI SỞ, NGÀNH CẤP TRÊN CHỦ TRÌ - XÃ PHỐI HỢP				
17	1	≥ 50% TTHC phát sinh nhiều hồ sơ được tổ chức lại theo nhóm sự kiện (khai sinh, nhập học, việc làm, an sinh, tuổi già...). ≥ 60% hồ sơ thuộc các nhóm này được hệ thống tự động gợi ý dịch vụ liên quan. ≥ 80% doanh nghiệp mới thành lập được hệ thống tự động cung cấp “gói thủ tục khởi sự”, khuyến cáo nghĩa vụ pháp lý cơ bản trong 12 tháng đầu. ≥ 50% doanh nghiệp đang hoạt động nhận được gợi ý chính sách hỗ trợ phù hợp.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Điểm hỗ trợ DVC số Phù Đổng Văn phòng HĐND-UBND	Văn phòng HĐND-UBND	
18	2	100% văn bản của doanh nghiệp được chuyển nhận trên hệ thống chuyển nhận văn bản điện tử tích hợp trên iHanoi	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn phòng HĐND-UBND	Phòng Kinh tế	

Phụ lục 02**Danh mục các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm chuyên đổi số năm 2026 (Tổng 32 nhiệm vụ)***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 4 năm 2026 của UBND xã Phù Đổng)*

STT/ chi tiết	Tên nhóm nhiệm vụ/nhiệm vụ	Sở, ngành cấp trên chỉ đạo, HD, phối hợp	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Kết quả cần đạt (Định lượng) (Theo HD của từng ngành, lĩnh vực)	Sản phẩm đầu ra (Theo HD của từng ngành, lĩnh vực)	
A	Các nhiệm vụ do Thành phố giao cho UBND xã Chủ trì thực hiện (07 nhiệm vụ)							
I	Đổi mới trong công tác chỉ đạo, điều hành							
1	1	100% người đứng đầu các cơ quan nhà nước Thành phố phải sử dụng các hệ thống số dùng chung của Thành phố trong công tác chỉ đạo, điều hành	Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND, đơn vị của Thành phố chủ trì hệ thống	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã	Thường xuyên	Hạn chế tối đa việc yêu cầu báo cáo thủ công, báo cáo ngoài hệ thống.	Không phát sinh hệ thống báo cáo riêng lẻ ngoài các nền tảng dùng chung của TP
II	Phát triển hạ tầng số-nền tảng số-dữ liệu-AI dùng chung							
2	1	Phát triển hạ tầng mạng đáp ứng nhu cầu triển khai CDS theo hướng ưu tiên thuê dịch vụ, kết nối và sử dụng hiệu quả Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.	Sở KH&CN	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo	Báo cáo
3	2	Nâng cấp, mở rộng, hoàn thiện hạ tầng CNTT đảm bảo phục vụ kịp thời các hoạt động ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước của Thành phố và phục vụ người dân,	Sở KH&CN; Trung tâm Phục vụ HCC	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã	Quý III/2026	Hạ tầng CNTT được đầu tư, bổ sung hoàn thiện	Hạ tầng CNTT được đầu tư, bổ sung hoàn thiện

		doanh nghiệp (Nâng cấp hệ thống mạng; Thiết bị Giao ban trực tuyến; mua sắm bổ sung, trang thiết bị CNTT....)						
III		Cải cách TTHC theo hướng thực chất, cung cấp dịch vụ số bao trùm, thông minh						
4	1	Rà soát, tái cấu trúc tối thiểu 100% các quy trình nội bộ có tần suất xử lý cao	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn phòng HĐND-UBND	Văn phòng HĐND-UBND xã	Quý IV/2026	Giảm trung gian; Chuẩn hóa dữ liệu đầu vào; Tích hợp xử lý liên thông trên môi trường số; Loại bỏ triệt để việc xử lý song song điện tử-giấy	Danh mục quy trình đã tái cấu trúc và sơ đồ quy trình số
IV		Bảo đảm an toàn thông tin						
5	1	Hoàn thiện hồ sơ đề xuất bảo đảm an ninh mạng theo cấp độ đối với các hệ thống thông tin trước khi đưa vào vận hành, sử dụng; kiểm tra, đánh giá an ninh mạng định kỳ.	Công an Thành phố	Văn phòng HĐND-UBND Công an xã	Các phòng, ban đơn vị, các trường học	Thường xuyên	Quyết định phê duyệt; Báo cáo thực hiện	Quyết định phê duyệt; Báo cáo thực hiện
6	2	Nâng cấp, bổ sung, duy trì các thiết bị bảo mật nhằm bảo đảm an toàn thông tin.	Công an Thành phố	Văn phòng HĐND-UBND Công an xã	Các phòng, ban đơn vị, các trường học	Thường xuyên	Bảo đảm an toàn thông tin	Bảo đảm an toàn thông tin
V		Triển khai Luật Chuyển đổi số						
7	1	Tổ chức thực hiện các chiến lược, chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ liên quan đến ứng dụng CNTT, CDS để triển khai các hoạt động CDS quy định tại Điều 4 của Luật, triển khai các chính sách của Nhà nước về CDS quy định tại Điều 9 của Luật	Sở KH&CN	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã	Thường xuyên	Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số theo quy định	Chiến lược, chương trình, đề án, dự án nhiệm vụ liên quan đến ứng dụng CNTT, CDS
B		Các nhiệm vụ do Sở ngành cấp trên chủ trì triển khai, giao UBND xã phối hợp thực hiện (25 nhiệm vụ)						
I		Phát triển nhân lực số						

8	1	Triển khai khung Chương trình đào tạo về quản trị dữ liệu cho cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số.	Sở KH&CN	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã	Quý II/2026	50% cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số được đào tạo đạt chứng chỉ quản trị dữ liệu cơ bản.	Chứng chỉ
9	2	Đào tạo về kỹ năng sản xuất nội dung và truyền thông số (kỹ năng xây Fanpage, Kỹ năng viết bài, sản xuất video,)	Sở KH&CN	Văn phòng HĐND-UBND xã; Trung tâm DVTH xã, Phòng VHXXH	Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã	Quý III/2026	Đào tạo 100% cán bộ truyền thông cơ sở; xã có kênh truyền thông số hoạt động; 80% cán bộ sử dụng thành thạo kỹ năng sản xuất nội dung số.	Chương trình đào tạo chuẩn hóa, bộ học liệu số, hệ thống kênh truyền thông số cấp xã; kho nội dung mẫu dùng chung; hệ thống thống kê, báo cáo đánh giá hiệu quả truyền thông
10	3	Thuê dịch vụ nhân sự công nghệ thông tin hỗ trợ chuyển đổi số cho các xã, phường	Sở KH&CN	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã	Quý II/2026	Nhân sự IT hỗ trợ thường xuyên tại xã	Nhân sự IT hỗ trợ thường xuyên tại xã
11	4	Xây dựng kênh Hỗ trợ chuyển đổi số online 24/7 cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp	Sở KH&CN	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã	Quý II/2026	Kênh hỗ trợ 24/7; xử lý yêu cầu từ xa	Kênh hỗ trợ 24/7; xử lý yêu cầu từ xa
12	5	Thuê chuyên gia thực hiện một số nhiệm vụ về Chuyển đổi số, Công nghệ thông tin tại Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Phục vụ HCC thành phố Hà Nội	Sở KH&CN	Văn phòng HĐND-UBND; Phòng VHXXH	Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã	Năm 2026	Hỗ trợ triển khai nhanh các nhiệm vụ chuyển đổi số theo chỉ đạo của Thành phố.	Báo cáo, kế hoạch, giải pháp, đề án, dự án ...
II		Đo lường, giám sát, đánh giá triển khai						

13	1	Vận hành Hệ thống đo lường, giám sát, chấm điểm tự động mức độ hoàn thành chỉ tiêu và mức độ chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị thành phố Hà Nội theo thời gian thực	Sở KH&CN	Văn phòng HĐND-UBND xã; Phòng VHXH	Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã	Quý III/2026	UBND xã được đo lường, chấm điểm tự động; 100% chỉ tiêu chuyển đổi số trong Kế hoạch được theo dõi theo thời gian thực Giảm tối thiểu 80–90% báo cáo thủ công về chuyển đổi số 100% dữ liệu đo lường lấy từ hệ thống số, không nhập tay	- Hệ thống đo lường, chấm điểm chuyển đổi số tự động - Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số được số hóa Hệ thống dashboard điều hành thời gian thực - Báo cáo đánh giá, xếp hạng tự động định kỳ
III		Xây dựng hạ tầng số - nền tảng số - dữ liệu - AI dùng chung						
14	1	Nâng cấp, mở rộng; Khai thác hiệu quả Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Thành phố (LGSP)	Sở KH&CN	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã	Quý IV/2026	- Nâng cấp các tính năng quản trị hệ thống nâng cao và các tính năng trải nghiệm cho người dùng - Mở rộng kết nối, tích hợp dịch vụ và dữ liệu với các Bộ ban ngành - Nâng cấp 100% nền tảng LGSP Hà Nội để tương thích với mô hình điều phối dữ liệu thống nhất, đảm bảo khả năng kết nối, tích hợp với Nền tảng điều phối dữ liệu quốc gia (NDOP): - Hình thành mô hình tích hợp theo kiến trúc mới - Xây dựng và đưa vào vận hành 01 hệ thống LDOP	Hoàn thiện trực tích hợp chia sẻ LGSP đảm bảo phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn TPHN

							<p>cấp Thành phố làm trung tâm điều phối dữ liệu nội bộ, sẵn sàng kết nối NDOP</p> <p>- Đảm bảo LGSP không bị thay thế mà được kế thừa, mở rộng và tích hợp vào mô hình LDOP theo đúng định hướng kiến trúc mới</p>	
15	2	Xây dựng và triển khai Kế hoạch phát triển hạ tầng số trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030.	Sở KH&CN	Phòng VHXH	Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã; Doanh nghiệp viễn thông	Nhiệm vụ thường xuyên	Kế hoạch được ban hành và triển khai	Kế hoạch được ban hành và triển khai
16	3	Xây dựng ứng dụng đặt lịch, lấy số hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội	Trung tâm phục vụ HCC	Điểm hỗ trợ DVC số Phù Đổng	Văn phòng HĐND-UBND	Quý IV/2026	<p>-Tạo công cụ đặt lịch hẹn trực tuyến: Cho phép người dân, doanh nghiệp chủ động chọn cơ quan, thời gian, loại thủ tục, và khung giờ làm việc phù hợp qua ứng dụng web và di động.</p> <p>-Tích hợp chức năng lấy số điện tử: Ứng dụng phát hành mã số (QR code hoặc mã định danh) cho từng lượt hẹn, giúp người dân tra cứu thứ tự và thời gian tiếp nhận.</p> <p>-Kết nối định danh điện tử VNeID: Đồng bộ hóa thông tin cá nhân, xác thực tự động, giảm thủ tục nhập liệu, tăng độ tin cậy dữ liệu.</p>	Ứng dụng đặt lịch, lấy số trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội

							<p>-Tích hợp tổng đài và kênh hỗ trợ ảo: Chatbot, call center, và trợ lý ảo phục vụ hướng dẫn quy trình, cung cấp biểu mẫu và tư vấn tự động 24/7.</p> <p>-Hỗ trợ công tác điều hành: Lãnh đạo, cán bộ có thể theo dõi lịch làm việc, thống kê lưu lượng người đến, tình trạng phục vụ, tỷ lệ đúng hẹn, phản hồi mức độ hài lòng.</p> <p>-Tạo nền tảng dữ liệu mở phục vụ quản lý: Dữ liệu giao dịch hành chính được tổng hợp, chuẩn hóa, cung cấp đầu vào cho hệ thống phân tích dữ liệu đô thị.</p> <p>-Liên thông với hệ thống hiện có: Đảm bảo tích hợp với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố, và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của thành phố.</p>	
17	4	Triển khai hệ thống màn hình trình chiếu và nền tảng quản trị nội dung tập trung cho toàn bộ mạng lưới PVHCC Thành phố.	Trung tâm phục vụ HCC	Điểm hỗ trợ DVC số Phù Đổng	Văn phòng HĐND-UBND	Quý IV/2026	Xây dựng và vận hành hệ thống màn hình LED trình chiếu đồng bộ trên toàn Thành phố; triển khai nền tảng quản trị nội dung tập trung cho phép Trung tâm PVHCC chủ động biên tập, lịch trình và phân	Hệ thống màn hình trình chiếu và nền tảng quản trị nội dung tập trung cho toàn bộ mạng lưới PVHCC Thành phố.

							phôi nội dung tức thời tới tất cả điểm PVHCC. Hệ thống góp phần hiện đại hóa công tác truyền thông, nâng cao trải nghiệm công dân, hỗ trợ cải cách hành chính và chuyển đổi số.	
18	5	Thuê đường truyền mạng WAN, mạng internet cho các cơ quan, đơn vị của Thành phố	Sở KH&CN	Văn phòng HĐND-UBND		Quý II/2026	Mạng WAN, internet hoạt động ổn định	Hợp đồng với nhà thầu
19	6	Phát triển Miniapp cho xã	Sở KH&CN	Văn phòng HĐND-UBND		Quý IV/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện bộ miniapp được tùy biến theo đặc thù từng xã/phường (126 đơn vị), bảo đảm phù hợp mô hình dân cư, nhu cầu dịch vụ và hoạt động quản lý tại cơ sở. - Xây dựng khả năng liên thông 2 chiều dữ liệu giữa xã/phường – Thành phố (theo chuẩn kiến trúc ICT Hà Nội). - Chuẩn hóa bộ API kết nối với hệ thống dùng chung của Thành phố. - Đảm bảo an toàn – bảo mật – phân quyền chặt chẽ theo từng cấp chính quyền. 	Triển khai đầy đủ bộ miniapp cho 126 xã/phường và các Sở, ban hành trên iHanoi.
20	7	Phát triển Miniapp tổng hợp báo chí điện tử	Sở KH&CN	Văn phòng HĐND-UBND	Trung tâm DVTH	Quý IV/2026	- Xây dựng miniapp tổng hợp báo chí điện tử tích hợp trên iHanoi, thu thập tin tức từ các nguồn báo	Ra mắt miniapp tổng hợp báo chí điện tử trên iHanoi.

							chính thông theo chuẩn kết nối của Thành phố. - Tích hợp, phân loại và hiển thị tin tức theo thời gian thực, bảo đảm tốc độ cập nhật nhanh và ổn định. - Chuẩn hóa bộ API kết nối với các tòa soạn báo điện tử; bảo đảm an toàn dữ liệu và tuân thủ quy định pháp luật.	
21	8	Xây dựng và triển khai Hệ sinh thái đào tạo số dùng chung của thành phố Hà Nội (bao gồm nền tảng đào tạo trực tuyến, Sổ tay số và bộ học liệu năng lực số)	Văn phòng HỘND-UBND	Văn phòng HỘND-UBND;	Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã	Quý III/2026	- Xây dựng 01 nền tảng đào tạo trực tuyến và 01 ứng dụng Sổ tay số; xây dựng, phát triển tối thiểu 100 bài giảng số; Đối tượng đào tạo, tập huấn: cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lao động hợp đồng, người dân, doanh nghiệp; - hình thành cơ sở dữ liệu và dashboard theo dõi; Sẵn sàng phục vụ đánh giá năng lực số cán bộ, công chức, viên chức toàn Thành phố.	Nền tảng đào tạo trực tuyến dùng chung; ứng dụng Sổ tay số; bộ học liệu năng lực số chuẩn hóa; cơ sở dữ liệu năng lực số; hệ thống dashboard và báo cáo tổng kết.
IV		Cải cách thủ tục hành chính theo hướng thực chất, Cung cấp dịch vụ số bao trùm, thông minh						
22	1	Tiếp tục hoàn thiện, vận hành ổn định Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Điểm hỗ trợ DVC số Phù Đổng	Văn phòng HỘND-UBND	Quý II/2026	Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC do Thành phố cung cấp (bao gồm các DVC theo	Hệ thống vận hành ổn định

							<p>mô hình tập trung) đạt tối thiểu 80% - Tỷ lệ TTHC cung cấp DVCTT toàn trình trên tổng số TTHC đặc thù của Thành phố đạt tối thiểu 80% Tối thiểu 80% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước. - 100% TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi Thành phố. - Chi duy trì các TTHC và DVCTT thực sự cần thiết. Không yêu cầu người dân, doanh nghiệp nộp thêm giấy tờ trong trường hợp hệ thống thông tin giải quyết TTHC đã kết nối, khai thác, sử dụng được dữ liệu từ CSDL quốc gia, chuyên ngành. - Giảm tối thiểu 20% thời gian xử lý các quy trình liên thông</p> <p>- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.</p>	
23	2	Trang bị Robot hướng dẫn thủ tục, tra cứu thông tin, chỉ dẫn vị trí quầy tại các Chi nhánh, Điểm hành chính	Trung tâm Phục vụ	Điểm hỗ trợ DVC số Phù Đổng	Văn phòng HĐND-UBND	Quý IV/2026	Robot được mua sắm và đưa vào sử dụng	Robot hướng dẫn

		công của thành phố Hà Nội (nhóm 15 tiện ích)	hành chính công					
V		Phát triển kinh tế số, thúc đẩy tăng trưởng						
24	1	Phát triển nền tảng quản trị, cơ sở kinh doanh cho thuê trọ số Hà Nội (Xã hội hóa)	Sở KH&CN	Phòng kinh tế; Công an xã		Quý II/2026	Năm 2026: 100% số nhà trọ trên địa bàn xã tiếp cận với hệ thống phần mềm; 50% chủ nhà trọ sử dụng; Thành phố có được dữ liệu về nhà trọ, di biến động của người trọ	Hệ thống đưa vào sử dụng
25	2	Nâng cấp, phát triển, bổ sung các tiện ích cho "Hệ thống chuyển nhận văn bản trực tuyến giữa các tổ chức, doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố Hà Nội".	Trung tâm phục vụ HCCC	Văn phòng HĐND-UBND, Phòng kinh tế	Các phòng, ban đơn vị thuộc xã, Các tổ chức, doanh nghiệp	Quý IV/2026	Các DN xuất nhập khẩu được tiếp cận với các công cụ kê khai, giảm thời gian làm dữ liệu C/O; Cơ quan hải quan tiết kiệm được thời gian giải quyết thủ tục Hành chính	DN sử dụng hiệu quả phần mềm vào hoạt động, có thể triển khai ứng dụng đại trà 2027- 2028 và là sản phẩm thiết yếu phục vụ chuyên đổi số cho ngành hải quan
VI		Phát triển xã hội số bền vững						
26	1	Xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ Tổ Chuyển đổi số cộng đồng		Phòng VHXXH	Phòng Kinh tế	Quý IV/2026	Ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ cho Tổ CDS cộng đồng	Nghị quyết của HĐND Thành phố
27	2	Phổ cập kỹ năng cho người dân về công nghệ thông tin và truyền thông số trên môi trường điện tử thông qua phương thức truyền thông đa nền tảng.		Phòng VHXXH	Các phòng, ban đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Tối thiểu 80% người dân được đào tạo, phổ cập kỹ năng về CNTT và truyền thông số trên môi trường	Các lớp đào tạo. Báo cáo kết quả thực hiện.

							điện tử qua phương thức truyền thông đa nền tảng.	
VII		Truyền thông về chuyển đổi số						
28	1	Truyền thông, phổ biến kỹ năng số cho người dân và doanh nghiệp Thủ đô	Sở KH&CN	Phòng VHXH Phòng Kinh tế	Các phòng, ban đơn vị liên quan	Quý IV/2026	Chuỗi nội dung truyền thông về kỹ năng số, an toàn số	Chuỗi nội dung truyền thông về kỹ năng số, an toàn số
29	2	Xây dựng, triển khai vận hành các kênh truyền thông số chính thức về chuyển đổi số Thành phố Hà Nội (Sản xuất và đăng tải các sản phẩm video đa dạng thể loại, đa dạng thời lượng. Nội dung video tuyên truyền chủ trương, chính sách CDS, KH&CN, chính quyền số cho các cơ quan, tổ chức và người dân trên địa bàn Hà Nội.....); Truyền thông để người dân, doanh nghiệp hiểu rõ về lợi ích, cơ hội và yêu cầu của chuyển đổi số giúp nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho cộng đồng....); Thực hiện nhiệm vụ truyền thông chính sách, quảng bá rộng rãi kết quả chuyển đổi số của thành phố Hà Nội đến người dân cả nước, chọn lọc ít nhất 60%- 70% các sản phẩm truyền thông đã sản xuất, đăng tải lên 2-3 kênh Youtube của Báo, Đài uy tín, có lượng người xem lên đến hàng tỷ view và ít nhất có 1,5 triệu Sub...	Sở KH&CN	Trung tâm DVTH Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ban đơn vị liên quan	Quý IV/2026	- Thiết lập và vận hành tối thiểu 05 kênh truyền thông số chính thức; sản xuất 120- 150 sản phẩm nội dung số/năm; đạt 1-2 triệu lượt tiếp cận/năm 2026, 150.000- 200.000 lượt theo dõi; 100% sở, ngành, xã, phường được truyền thông; - Tuyên truyền chủ trương, chính sách về chuyển đổi số, khoa học công nghệ, chính quyền số cho các cơ quan, tổ chức và người dân trên địa bàn Hà Nội; 60%-70% số sản phẩm video sản xuất sản phẩm về chuyển đổi số Hà Nội được đăng tải rộng rãi để người xem cả nước biết đến, chọn 2-3 kênh có lượng người xem lớn có thể quảng bá mạnh mẽ, có thể gắn link sản phẩm nội dung từ trang chính Chuyển đổi số Hà Nội để thu hút thêm lượt người	Hệ thống kênh truyền thông số hoạt động thường xuyên (Công thông tin CDS, Fanpage chính thức, Zalo OA, YouTube, TikTok (ngắn – dễ hiểu – hướng dẫn thao tác))

							biết đến các Kênh, trang Chuyển đổi số Hà Nội	
30	3	Chiến dịch truyền thông cho Ngày CDS Quốc gia 10/10	Sở KH&CN	Phòng VHXXH	Các phòng, ban đơn vị liên quan	Quý IV/2026	Tuyên truyền trực quan	Các sản phẩm, loại hình truyền thông ngoài trời hiệu quả, cô động chính quyền, người dân, doanh nghiệp tích cực tham gia và thúc đẩy các hoạt động CDS
31	4	Giới thiệu các mô hình kinh tế số, gian hàng số, các nền tảng thương mại điện tử, dịch vụ số cho doanh nghiệp như thanh toán số, chữ ký số, truy xuất nguồn gốc xuất xứ, cấp chứng nhận chất lượng, chứng chỉ ISO, truyền thông maketing số, số hóa và quản trị dữ liệu sản xuất kinh doanh, các đơn vị cung cấp phần mềm quản lý dự án, quản lý tài sản, quản trị tài chính, quản trị nhân sự, pháp lý, an toàn vệ sinh lao động....	Sở KH&CN	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban đơn vị liên quan	Quý III/2026	Quy mô gian hàng sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh tế số	Trở thành sự kiện thường niên tôn vinh, kích cầu doanh nghiệp tham gia mạnh mẽ vào kinh tế số, kích cầu và hỗ trợ kinh tế số cho tiểu thương, thương nhân, doanh nghiệp siêu nhỏ.
	VIII	Triển khai thực hiện Luật chuyển đổi số						

32	1	Tổ chức rà soát, đánh giá việc thực hiện các chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án cấp quốc gia liên quan đến CDS; đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng các nhiệm vụ giải pháp mới (nếu cần thiết) để phù hợp với quy định của Luật	Sở KH&CN	Phòng VHXX	Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã	Thường xuyên	Rà soát, báo cáo	Báo cáo
----	---	--	----------	------------	---------------------------------	--------------	------------------	---------

UBND XÃ PHÙ ĐỔNG
TÊN CƠ QUAN/ĐƠN VỊ.....

Số: /KH-.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phù Đổng, ngày tháng năm 2026

MÃU

KẾ HOẠCH
CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2026
CỦA

Thực hiện Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã Phù Đổng về chuyển đổi số năm 2026, căn cứ vào các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể như sau:

STT	Nội dung chỉ tiêu/ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch của UBND xã	Lãnh đạo theo dõi, phụ trách	Chuyên viên chủ trì tham mưu	Chuyên viên phối hợp	Giải pháp thực hiện	Tiến độ thực hiện	Tiến độ hoàn thành	Ghi chú
I	CHỈ TIÊU							
1	Chỉ tiêu số.....:							
2	Chỉ tiêu số.....:							
II	NHIỆM VỤ							
1	Nhiệm vụ số.....:							
2	Nhiệm vụ số.....:							

Lưu ý: các chỉ tiêu phối hợp nhiều phòng ban, mỗi phòng ban đều phải xây dựng KH để cơ quan thường trực tổng hợp chung./.

Nơi nhận:

- UBND xã;
- BCĐ xã;
- Lưu.

TRƯỞNG CƠ QUAN/ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)